

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD và Đầu tư XDCB Quý I năm 2024

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD:

TT	Một số chỉ tiêu chính	ĐV tính	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	So với cùng kỳ
1	Tổng sản lượng nước toàn Công ty, trong đó:	m3		62,588,345		101.69%
1.1	Nước SX và nguồn khác Công ty Mẹ	m3	59,259,200	56,712,669	95.70%	101.28%
a	Nước tự SX:	m3	48,248,200	46,132,976	95.62%	98.80%
b	Tổng nước mua:	m3	11,011,000	10,579,693	96.08%	113.75%
-	Nước mua Sông Đà:	m3	546,000	485,737	88.96%	43.56%
-	Nước mua Sông Đuống:	m3	10,465,000	10,093,956	96.45%	123.31%
1.2	Nước SX và nguồn khác Công ty 2	m3		5,875,676		105.82%
2	Tỷ lệ nước thu tiền	%	85.08%	87.36%	2.28%	0.65%
	Tr.đó: 5 XNKDNS + 02 Đội QL	%	84.99%	84.54%	-0.45%	0.72%
3	Doanh thu tiền nước	đồng	571,518,640,417	571,953,969,808	100.08%	140.25%

II. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XDCB NĂM QUÝ I/2024

1. Các dự án phát triển nguồn

a. Các dự án đang thi công:

- Cải tạo hệ thống và xây mới nhà hóa chất cho NMN Yên Phụ.
- Khoan thay thế các giếng NSL H17, NSL H31 – NMN Ngô Sỹ Liên.
- Khoan thay thế các giếng YPH25, YPH29 – NMN Yên Phụ.
- Khoan thay thế các giếng YPH32, YPH34 – NMN Yên Phụ.

2. Các dự án cải tạo MLCN – Chống TTTT

a. Các dự án đang thi công:

- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1C - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô17 - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô28 - Xí nghiệp Hai Bà Trưng.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực 2 - Ô9B (khu vực thấp tầng) - Xí nghiệp Đồng Đa.

b. Các dự án đang CBĐT và CBTH dự án:

- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô9C - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô16B - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1B - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1A - Xí nghiệp Cầu Giấy.

c. Các dự án đã bàn giao đưa vào sử dụng:

- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực BĐ26 - Ô15 - Xí nghiệp Ba Đình.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực DMA8 - Ô4B - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo mạng lưới cấp nước và chống thất thoát thất thu khu vực Ô19A - Xí nghiệp Hoàng Mai.

3. Các dự án cấu trúc MLCN

- XD hoàn thiện tuyến ống truyền dẫn DN600 trên đường Vành đai II theo Quy hoạch (Giai đoạn 1 - từ cầu Trung Hòa đến cầu Nhật Tân): Đang lập dự án đầu tư XDCT.
- Dự án Xây dựng đoạn ống D600 cắt qua đê tại K59+420 đê Hữu Hồng (cửa khẩu Nhật Tân, ngõ 464 Âu Cơ): Đã hoàn thành thi công giai đoạn I của dự án.

4. Các dự án phát triển MLCN

a) Các dự án đang triển khai công tác CBDA.

- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Bình Yên, Hạ Bằng, Tân Xã, Đồng Trúc và một phần xã Thạch Hòa - huyện Thạch Thất (GĐ1).
- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Nhị Khê, Duyên Thái, Ninh Sở, Khánh Hà, Hòa Bình - huyện Thường Tín (GĐ1).
- Cấp nước cho các hộ dân còn lại xã Ngũ Hiệp, xã Liên Ninh và xây dựng tuyến ống PP DN225 bổ sung nguồn nước cho ÔTT2 và ÔTT3, huyện Thanh Trì.

Nơi nhận:

- TGD (để b/c);
- Phó TGD Hưng (để chỉ đạo);
- P.HCQT (để p/h);
- Lưu HCQC, KHĐT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trương Tiến Hưng

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD và Đầu tư XDCB Quý II năm 2024

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD:

TT	Một số chỉ tiêu chính	ĐV tính	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	So với cùng kỳ
1	Tổng sản lượng nước toàn Công ty, trong đó:	m3		67,489,667		100.61%
1.1	Nước SX và nguồn khác Công ty Mẹ	m3	62,249,722	61,019,362	98.02%	100.18%
a	Nước tự SX:	m3	50,564,720	49,711,694	98.31%	99.39%
b	Tổng nước mua:	m3	11,685,002	11,307,668	96.77%	103.82%
-	Nước mua Sông Đà:	m3	552,000	934,014	169.21%	175.67%
-	Nước mua Sông Đuống:	m3	11,133,002	10,373,654	93.18%	100.13%
1.2	Nước SX và nguồn khác Công ty 2	m3		6,470,305		104.82%
2	Tỷ lệ nước thu tiền	%	88.10%	88.85%	0.75%	1.47%
	Tr, đó: 5 XNKDNS + 02 Đội QL	%	85.90%	86.21%	0.31%	1.60%
3	Doanh thu tiền nước	đồng	666,303,229,507	652,452,274,076	97.92%	141.59%

II. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XDCB:

1. Các dự án phát triển nguồn

a. Các dự án đang thi công:

- Cải tạo hệ thống và xây mới nhà hóa chất cho NMN Yên Phụ.
- Khoan thay thế các giếng NSL H17, NSL H31 – NMN Ngô Sỹ Liên.
- Khoan thay thế các giếng YPH25, YPH29 – NMN Yên Phụ.
- Khoan thay thế các giếng YPH32, YPH34 – NMN Yên Phụ.

b. Các dự án đang chuẩn bị đầu tư và chuẩn bị thực hiện dự án:

- Cải tạo hệ thống xử lý thu hồi nước rửa lọc và nhà Clo cho NMN Ngọc Hà.
- Cải tạo hệ thống Clo cho NMN Ngô Sỹ Liên và Cải tạo hệ thống Clo cho NMN Mai Dịch.
- Nghiên cứu bổ sung nguồn nước mặt cho NMN Nam Dư.
- Dự án nâng công suất NMN Bắc Thăng Long lên 300.000m3/ngđ.

2. Các dự án cải tạo MLCN - Chống TTTT

a. Các dự án đang thi công:

- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1D - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1C - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô17 - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô28 - Xí nghiệp Hai Bà Trưng.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực 2 - Ô9B (khu vực thấp tầng) - Xí nghiệp Đồng Đa.

b. Các dự án đang CBĐT và CBTH dự án:

- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô9C - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô16B - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1B - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1A - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô2 - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực DMA1+2 Ô19.2 - Xí nghiệp Hoàng Mai.

3. Các dự án cấu trúc MLCN

- XD hoàn thiện tuyến ống truyền dẫn DN600 trên đường Vành đai II theo Quy hoạch (Giai đoạn 1 - từ cầu Trung Hòa đến cầu Nhật Tân): Phê duyệt dự án ngày 18/6/2024.
- Dự án Xây dựng đoạn ống D600 cắt qua đê tại K59+420 đê Hữu Hồng (cửa khẩu Nhật Tân, ngõ 464 Âu Cơ): Đã hoàn thành thi công dự án.

4. Các dự án phát triển MLCN

a) Các dự án đang triển khai công tác CBDA.

- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Bình Yên, Hạ Bằng, Tân Xã, Đồng Trúc và một phần xã Thạch Hòa - huyện Thạch Thất (GD1).
- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Tiến Xuân, Yên Bình, Yên Trung và phần còn lại của xã Thạch Hòa - huyện Thạch Thất (GD2).

- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Nhị Khê, Duyên Thái, Ninh Sở, Khánh Hà, Hòa Bình - huyện Thường Tín (GD1).
- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Nhị Khê, Duyên Thái, Ninh Sở, Khánh Hà, Hòa Bình - huyện Thường Tín (GD2).
- Cấp nước cho các hộ dân còn lại xã Ngũ Hiệp, xã Liên Ninh và xây dựng tuyến ống PP DN225 bổ sung nguồn nước cho ÔTT2 và ÔTT3, huyện Thanh Trì: Hoàn thành thi công giai đoạn I của dự án.

Nơi nhận:

- TGD (để b/c);
- Phó TGD Hưng (để chỉ đạo);
- P.HCQT (để p/h);
- Lưu HCQC, KHĐT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trương Tiến Hưng

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD và Đầu tư XD/CB Quý III năm 2024

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD:

TT	Một số chỉ tiêu chính	ĐV tính	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	So với cùng kỳ 2023
1	Tổng sản lượng nước toàn Công ty, trong đó:	m ³		68,168,288		99.65%
1.1	Nước SX và nguồn khác Công ty Mẹ	m ³	62,925,000	61,502,892	97.74%	99.00%
a	Nước tự SX:	m ³	50,002,000	50,038,216	100.07%	99.26%
b	Tổng nước mua:	m ³	12,923,000	11,464,676	88.72%	97.88%
-	Nước mua Sông Đà:	m ³	966,000	1,064,873	110.24%	177.87%
-	Nước mua Sông Đuống:	m ³	11,957,000	10,399,803	86.98%	93.57%
1.2	Nước SX và nguồn khác Công ty 2	m ³		6,665,396		106.05%
2	Tỷ lệ nước thu tiền	%	87.71%	89.70%	1.99%	1.84%
	Tr, đó: 5 XNKDNS + 02 Đội QL	%	87.00%	87.21%	0.21%	2.09%
3	Doanh thu tiền nước	đồng	684,041,778,330	667,653,611,016	97.60%	118.58%

II. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XD/CB:

1. Các dự án phát triển nguồn

- Các dự án đã hoàn thành thi công:
 - Cải tạo hệ thống và xây mới nhà hóa chất cho NMN Yên Phụ.
 - Khoan thay thế các giếng NSL H17, NSL H31 – NMN Ngô Sỹ Liên.
 - Khoan thay thế các giếng YPH25, YPH29 – NMN Yên Phụ.
 - Khoan thay thế các giếng YPH32, YPH34 – NMN Yên Phụ.
- Các dự án đang chuẩn bị đầu tư và chuẩn bị thực hiện dự án:
 - Cải tạo hệ thống xử lý thu hồi nước rửa lọc và nhà Clo cho NMN Ngọc Hà.
 - Cải tạo hệ thống Clo cho NMN Ngô Sỹ Liên và Cải tạo hệ thống Clo cho NMN Mai Dịch.
 - Nghiên cứu bổ sung nguồn nước mặt cho NMN Nam Dư.
 - Dự án nâng công suất NMN Bắc Thăng Long lên 300.000m³/ngđ.

- Cải tạo, thay thế sửa chữa cụm van V2, bổ sung bộ đo độ đục của NMN Yên Phụ và NMN Ngọc Hà
- Lắp đặt đường ống từ bể chứa GDII về trạm bơm cấp II của Nhà máy nước Cáo Đình.

2. Các dự án cải tạo MLCN - Chống TTTT

a. Các dự án đã hoàn thành thi công:

- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1D - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1C - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô17 - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô28 - Xí nghiệp Hai Bà Trưng.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực 2 - Ô9B (khu vực thấp tầng) - Xí nghiệp Đồng Đa.

b. Các dự án đang CBĐT và CBTH dự án:

- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô9C - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô16B - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1B - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô1A - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô2 - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực DMA1+2 Ô19.2 - Xí nghiệp Hoàng Mai.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực Ô19E2 - Xí nghiệp Hoàng Mai
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thất thu khu vực DMA3 Ô19C2A - Xí nghiệp Hoàng Mai

3. Các dự án cấu trúc MLCN

- XD hoàn thiện tuyến ống truyền dẫn DN600 trên đường Vành đai II theo Quy hoạch (Giai đoạn 1 - từ cầu Trung Hòa đến cầu Nhật Tân): Tổ chức lựa chọn nhà thầu lập hồ sơ TKBVTC.

- Dự án Xây dựng đoạn ống D600 cắt qua đê tại K59+420 đê Hữu Hồng (cửa khẩu Nhật Tân, ngõ 464 Âu Cơ): Đã bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

4. Các dự án phát triển MLCN

a) Các dự án đang triển khai công tác CBDA.

- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Bình Yên, Hạ Bằng, Tân Xã, Đồng Trúc và một phần xã Thạch Hòa - huyện Thạch Thất (GD1).

- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Tiến Xuân, Yên Bình, Yên Trung và phần còn lại của xã Thạch Hòa - huyện Thạch Thất (GD2).

- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Nhị Khê, Duyên Thái, Ninh Sở, Khánh Hà, Hòa Bình - huyện Thường Tín (GD1).

- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Nhị Khê, Duyên Thái, Ninh Sở, Khánh Hà, Hòa Bình - huyện Thường Tín (GD2).

- Cấp nước cho các hộ dân còn lại xã Ngũ Hiệp, xã Liên Ninh và xây dựng tuyến ống PP DN225 bổ sung nguồn nước cho ÔTT2 và ÔTT3, huyện Thanh Trì: Hoàn thành thi công giai đoạn I của dự án.

Nơi nhận:

- TGD (để b/c);
- Phó TGD Hưng (để chỉ đạo);
- P.HCQT (để p/h);
- Lưu HCQC, KHĐT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trương Tiến Hưng

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD và Đầu tư XDCB Quý IV năm 2024

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD:

TT	Một số chỉ tiêu chính	ĐV tính	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	So với cùng kỳ
1	Tổng sản lượng nước toàn Công ty, trong đó:	m3	67,829,301	69,195,044	102,01%	102.53%
1.1	Nước SX và nguồn khác Công ty Mẹ	m3	61,246,000	62,338,668	101.78%	101.77%
a	Nước tự SX:	m3	48,912,500	50,095,029	102.42%	100.95%
b	Tổng nước mua:	m3	12,333,500	12,243,639	99.27%	105.29%
-	Nước mua Sông Đà:	m3	1,228,500	1,358,234	110.56%	266.67%
-	Nước mua Sông Đuống:	m3	11,105,000	10,885,405	98.02%	97.90%
1.2	Nước SX và nguồn khác Công ty 2	m3	15,005,099	16,234,248	108,19%	110.40%
2	Tỷ lệ nước thu tiền	%	89.31%	90.12%	0.81%	1.41%
	Tr,đó: 5 XNKDNS + 02 Đội QL	%	87.71%	87.76%	0.05%	1.55%
3	Doanh thu tiền nước	đồng	674,030,128,819	684,549,054,489	101.56%	115.68%

II. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XDCB:

1. Các dự án phát triển nguồn

- a. Các dự án đang chuẩn bị đầu tư và chuẩn bị thực hiện dự án:
- Cải tạo hệ thống xử lý thu hồi nước rửa lọc và nhà Clo cho NMN Ngọc Hà.
 - Cải tạo hệ thống Clo cho NMN Ngô Sỹ Liên và Cải tạo hệ thống Clo cho NMN Mai Dịch.
 - Nghiên cứu bổ sung nguồn nước mặt cho NMN Nam Dư.
 - Dự án nâng công suất NMN Bắc Thăng Long lên 300.000m3/ngđ.
 - Cải tạo, thay thế sửa chữa cụm van V2, bổ sung bộ đo độ đục của NMN Yên Phụ và NMN Ngọc Hà
 - Lắp đặt đường ống từ bể chứa GĐII về trạm bơm cấp II của Nhà máy nước Cáo Đình.
 - Khoan thay thế các giếng CĐ12, CĐ13 - Nhà máy nước Cáo Đình.
 - Cải tạo bể chứa, thay thế bơm và tuyến cáp điện trạm cấp nước Giảng Võ

2. Các dự án cải tạo MLCN - Chống TTTT

a. Các dự án đã hoàn thành thi công:

- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực Ô17 - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực Ô28 - Xí nghiệp Hai Bà Trưng.

b. Các dự án đang CBĐT và CBTH dự án:

- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực Ô9C - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực Ô16B - Xí nghiệp Đồng Đa.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực Ô1B - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực Ô1A - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực Ô2 - Xí nghiệp Cầu Giấy.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực DMA1+2 Ô19.2 - Xí nghiệp Hoàng Mai.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực Ô19E2 - Xí nghiệp Hoàng Mai.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực DMA3 Ô19C2A - Xí nghiệp Hoàng Mai.
- Cải tạo MLCN và chống thất thoát thu khu vực DMA2+3 Ô19C2B - Xí nghiệp Hoàng Mai.

3. Các dự án cấu trúc MLCN

- XD hoàn thiện tuyến ống truyền dẫn DN600 trên đường Vành đai II theo Quy hoạch (Giai đoạn 1 - từ cầu Trung Hòa đến cầu Nhật Tân): Đang trình thẩm định TKBVTC tại Sở Xây dựng.
- Xây dựng tuyến ống TD cấp nước D900 từ NMN Bắc Thăng Long đến nút giao Kim Chung theo quy hoạch: Đã gửi công văn xin ý kiến các Sở, ngành TP về chủ trương đầu tư dự án, Hiện nay đang chờ Sở XD tổng hợp ý kiến các Sở, ngành.

4. Các dự án phát triển MLCN

a) Các dự án đang thi công.

- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Bình Yên, Hạ Bằng, Tân Xã, Đồng Trúc và một phần xã Thạch Hòa - huyện Thạch Thất (GĐ1).

- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Nhị Khê, Duyên Thái, Ninh Sở, Khánh Hà, Hòa Bình - huyện Thường Tín (GD1).

- Cấp nước cho các hộ dân còn lại xã Ngũ Hiệp, xã Liên Ninh và xây dựng tuyến ống PP DN225 bổ sung nguồn nước cho ÔTT2 và ÔTT3, huyện Thanh Trì: Hoàn thành thi công giai đoạn I của dự án. Chờ mặt bằng để thi công giai đoạn II.

b) Các dự án đang triển khai công tác CBDA.

- Xây dựng mạng lưới cấp nước cho các xã Tiến Xuân, Yên Bình, Yên Trung và phần còn lại của xã Thạch Hòa - huyện Thạch Thất (GD2).

- Xây dựng hệ thống mạng cấp nước cho khu vực 16 xã còn lại, tiếp nhận trạm cấp nước Hồng Vân và hoàn thiện mạng cấp nước cho 05 xã (Hồng Vân, Thư Phú, Vân Tảo, Liên Phương, Hà Hồi) (GD2).

Nơi nhận:

- TGD (để b/c);
- Phó TGD Hưng (để chỉ đạo);
- P.HCQT (để p/h);
- Lưu HCQC, KHĐT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trương Tiến Hưng